



**BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG
KINH TẾ CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGHỀ QUẢN TRỊ KINH DOANH

(Ban hành theo Quyết định $21^A/QĐ - CDKT$, ngày 17 tháng 2 năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội)

Nghề đào tạo: Quản trị kinh doanh

Mã nghề: 6340404

Trình độ: Cao đẳng

1. Giới thiệu chung về ngành, nghề

Quản trị kinh doanh trình độ cao đẳng là ngành đào tạo sinh viên có trình độ chuyên môn và kỹ năng thực hành chuyên nghiệp, có năng lực phát triển và khả năng tiếp cận kịp thời với sự phát triển của ngành quản trị kinh doanh đáp ứng yêu cầu bậc 5 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

Người học được đào tạo các kiến thức thực tế trong lĩnh vực quản trị kinh doanh như xác định mục tiêu kinh doanh; phối hợp, tổ chức, chỉ huy và điều hành hoạt động để thực hiện mục tiêu kinh doanh đã đề ra; kiểm tra, kiểm soát hệ thống tổ chức đã hình thành trong quá trình thực hiện mục tiêu kinh doanh.. Bên cạnh đó, người học còn được trang bị các kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật và công nghệ thông tin ứng dụng cho lĩnh vực quản trị doanh nghiệp. Từ đó, người học có kỹ năng nhận thức, kỹ năng thực hành nghề nghiệp và kỹ năng giao tiếp ứng xử cần thiết để giải quyết những công việc hoặc vấn đề phát sinh trong hoạt động kinh doanh, có khả năng làm việc độc lập hoặc theo nhóm trong điều kiện làm việc năng động, có thể xuất hiện nhiều thay đổi, phát sinh. Về trách nhiệm, người học nhận thức và thực hiện trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm hướng dẫn, giám sát, đánh giá đối với nhóm thực hiện theo chức trách được giao.

Khối lượng kiến thức: 2320 giờ (tương đương 92 tín chỉ).

2. Kiến thức

- Trình bày được những kiến thức cơ bản về quản trị học.
- Trình bày được các kiến thức nền tảng về quản trị doanh nghiệp.
- Vận dụng được các kiến thức quản trị căn bản để đề xuất các quyết định vận hành doanh nghiệp.
- Phân tích và thực hiện được một số hoạt động căn bản nhằm đảm bảo nguồn nhân lực của doanh nghiệp.

- Trình bày được những kiến thức cơ bản về marketing, tài chính, thống kê, kế toán, kinh tế lượng trong hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Trình bày, giải thích được các nguyên tắc cơ bản của kinh tế vi mô và kinh tế vĩ mô.

- Vận dụng được các nguyên lý thị trường để xác định yếu tố cung cầu để ra các quyết định trong doanh nghiệp.

- Phân tích được các hành vi của doanh nghiệp, hành vi của người tiêu dùng và hành vi của nhà sản xuất.

- Tổng hợp được các yếu tố bên trong, bên ngoài, định hướng của công ty để tiến hành xây dựng các chiến lược phù hợp cho doanh nghiệp.

- Lập được kế hoạch kinh doanh cho ý tưởng khởi nghiệp của bản thân hoặc doanh nghiệp.

- Trình bày được những kiến thức về phân tích hoạt động kinh doanh, quản trị tài chính, quản trị chiến lược, quản trị rủi ro, quản trị kinh doanh quốc tế trong bối cảnh doanh nghiệp và xã hội.

- Trình bày, phân tích được quy trình xác định vấn đề, lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, lãnh đạo và kiểm tra các vấn đề sản xuất kinh doanh.

- Mô tả được các bước trong quy trình lập chiến lược kinh doanh của doanh nghiệp.

- Mô tả được quy trình lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, giám sát, kiểm tra và đánh giá kết quả công việc tại các bộ phận kinh doanh trong doanh nghiệp.

- Thiết lập được các mục tiêu mà doanh nghiệp muốn hướng đến trong tương lai.

- Nhận diện được điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội, thách thức tác động tới doanh nghiệp.

- Phân tích được tình hình tài chính trong công ty cũng như xem xét các nguồn huy động vốn, thực hiện các hoạt động quản trị tài chính căn bản trong công ty.

- Phân tích được ảnh hưởng của môi trường kinh tế đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

- Phân tích, đánh giá được các vấn đề quản trị đang diễn ra trong thực tiễn doanh nghiệp. Từ đó, phát hiện ra các cơ hội và thách thức tiềm ẩn mà doanh nghiệp đang và sẽ gặp phải.

- Phân tích được vai trò then chốt của nguồn nhân lực và quản trị nguồn nhân lực trong doanh nghiệp.

- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định

3. Kỹ năng

- Dự báo và tìm kiếm được cơ hội kinh doanh

- Lập được kế hoạch thực hiện công việc;

- Lập được báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của tổ chức;



- Cung cấp được các thông tin kinh tế - xã hội về hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị để phục vụ cho yêu cầu lãnh đạo và quản lý kinh tế ở đơn vị và các cơ quan quản lý có liên quan;

- Xác định được chiến lược kinh doanh tại đơn vị bộ phận;

- Tham mưu cho lãnh đạo những ý kiến cải tiến công tác quản trị phù hợp với từng giai đoạn kinh doanh;

- Nghiên cứu và dự báo được tình hình thị trường;

- Soạn thảo, ký kết hợp đồng mua bán hàng hóa;

- Xây dựng và phát triển kênh phân phối

- Tổ chức các sự kiện phục vụ bán hàng và phát triển thị trường

- Lập và triển khai kế hoạch phát triển thị trường;

- Tìm kiếm khách hàng mục tiêu, khách hàng tiềm năng.

- Xây dựng phương án tiêu thụ sản phẩm và các phương án truyền thông marketing phù hợp;

- Xác định chính xác giá trong tiêu thụ sản phẩm

- Lập kế hoạch mua hàng và cung ứng, xử lý đơn hàng, các thức dự trữ

- Xây dựng được các phương án vận tải hàng hóa

- Tính toán các chỉ tiêu chất lượng tổng hợp của hàng hóa Đọc được các ký hiệu tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật.

- Viết thư chào hàng, chốt hợp đồng khách hàng soạn thảo hợp đồng mua bán hàng hóa

- Tính toán và phân tích được các chỉ tiêu về doanh thu, chi phí và lợi nhuận

- Viết và trình bày tổ các báo cáo, soạn thảo được văn bản word, lập bảng tính excel, powerpoint

- Phát hiện vấn đề, phân tích môi trường kinh doanh, hoạt động sản xuất, đầu tư trong doanh nghiệp, lập kế hoạch kinh doanh của cá nhân và tổ chức;

- Ra quyết định, lãnh đạo, tổ chức thực hiện các ý tưởng, phương án kinh doanh, quản lý trong doanh nghiệp;

- Kiểm tra, đánh giá công tác lập kế hoạch, lãnh đạo các nguồn lực sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp;

- Tạo lập và khởi nghiệp được tổ chức mới với quy mô vừa và nhỏ;

- Đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.

- Thích ứng được với sự thay đổi trong thời kỳ công nghệ 4.0

- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; ứng dụng công nghệ thông tin trong một số công việc chuyên môn của ngành, nghề;

- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 2/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề.

4. Mức độ tự chủ và trách nhiệm

- Tuân thủ, nghiêm túc tìm hiểu môi trường làm việc để nâng cao trình độ kiến thức chuyên môn nghề nghiệp, kỹ năng trong tổ chức các hoạt động nghề nghiệp, đáp ứng đòi hỏi trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước

- Sáng tạo, ứng dụng kỹ thuật, công nghệ và thành quả của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 vào công việc thực tế của nghề và xử lý được những vấn đề phức tạp của nghề nảy sinh trong quá trình làm việc.

- Có trách nhiệm, đạo đức, tác phong nghề nghiệp, thái độ phục vụ. Cần cù chịu khó, sáng tạo trong công việc, ý thức tổ chức kỷ luật lao động và tôn trọng nội quy của cơ quan, đơn vị;

- Chịu trách nhiệm đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của bản thân và các thành viên trong nhóm trước lãnh đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị;

- Có ý thức học tập, rèn luyện để nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp.

5. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sinh viên sau khi tốt nghiệp có khả năng đảm nhận vị trí sau:

- Nhân viên kinh doanh và tiếp thị.
- Nhân viên phòng kế hoạch kinh doanh
- Chuyên viên quản lý sản xuất, chuyên viên quản lý cung ứng, chuyên viên quản lý khách hàng.
- Chuyên viên phụ trách hành chính và nhân sự
- Người khởi sự kinh doanh, triển khai các hoạt động kinh doanh vừa và nhỏ ở một lĩnh vực cụ thể của nền kinh tế.

- Với nền tảng kiến thức và kỹ năng được trang bị sinh viên tốt nghiệp có khả năng tích lũy kinh nghiệm và phát triển để đảm nhận các vị trí quản lý, điều hành như: trưởng nhóm, trưởng bộ phận, trưởng phòng, giám đốc doanh nghiệp tư nhân.

6. Khả năng học tập, nâng cao trình độ

- Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề Quản trị kinh doanh trình độ cao đẳng có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;

- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành, nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.

